

KẾ HOẠCH

Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng

Thực hiện Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 27/7/2026 của Ban Chỉ đạo xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số; Ủy ban nhân dân (UBND) xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của UBND xã, khối chính quyền địa phương theo Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 27/7/2026 của Ban Chỉ đạo xã; tập trung giải quyết các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã trong thời gian 100 ngày, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, thôn trong triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã và các tổ chức liên quan; nâng cao chất lượng quản trị, điều hành dựa trên dữ liệu; tăng cường sử dụng nền tảng số dùng chung, chữ ký số, hồ sơ điện tử, dịch vụ công trực tuyến và các kênh tương tác số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Rà soát, hoàn thiện các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị đầu cuối, dữ liệu số, an toàn thông tin, nguồn nhân lực và cơ chế phối hợp ở xã; khắc phục các vùng lõm sáng (**thôn Đắc Doa và Tang Tong**), hạn chế về thiết bị, kỹ năng số của người dân và các vướng mắc trong xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số.

- Thúc đẩy việc xử lý công việc trên môi trường số của cán bộ, công chức; đồng thời hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ công, thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, thuận tiện.

2. Yêu cầu

- Phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm và gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chuyên môn trực thuộc UBND xã.

- Các nhiệm vụ hoàn thành phải có minh chứng cụ thể, dữ liệu thực tế và đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn thông tin mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình triển khai.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

1.1. Phạm vi: Các điểm nghẽn về thể chế, hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, kinh tế số, xã hội số, nguồn nhân lực, kinh phí và kỷ luật thực thi trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã Sơn Tây Thượng.

1.2. Đối tượng thực hiện

Cơ quan đơn vị thuộc UBND xã, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn xã.

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 27/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III. NHIỆM VỤ

1. Các nhiệm vụ chủ trì thực hiện

1.1. Tham mưu trong rà soát, thể chế hóa các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp với thẩm quyền cấp xã

1.1.1. Nội dung thực hiện:

- Rà soát các văn bản, quy chế nội bộ, quy trình xử lý công việc, quy chế quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, văn bản điện tử, chữ ký số, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước; tham mưu UBND trình Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền.

- Rà soát các quy định, quy trình nội bộ còn chồng chéo, chưa phù hợp trong xử lý văn bản điện tử, hồ sơ công việc, hợp không giấy, sử dụng hệ thống quản lý văn bản, dịch vụ công trực tuyến và khai thác dữ liệu dùng chung.

- Đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn vượt thẩm quyền của xã; đồng thời tổ chức thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.1.2. Yêu cầu kết quả: Hoàn thành danh mục văn bản, quy chế, quy trình cần sửa đổi, bổ sung; ban hành hoặc tham mưu ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền cấp xã.

1.1.3. Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã.

1.1.4. Cơ quan phối hợp: Văn phòng Đảng ủy xã; Cơ quan đơn vị thuộc UBND xã; các Thôn.

1.1.5. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 20/11/2026.

1.2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của UBND xã, các Thôn

1.2.1. Nội dung thực hiện: Duy trì, nâng cao tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ, phòng họp không giấy, tài liệu số, dịch vụ công và các nền tảng số dùng chung của tỉnh, bảo đảm hoạt động thông suốt, an toàn, hiệu quả.

1.2.2. Yêu cầu kết quả: 100% cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã thực hiện xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường điện tử theo quy định.

1.2.3. Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND&UBND xã

1.2.4. Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

1.2.5. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/9/2026.

1.3. Rà soát, khắc phục các điểm nghẽn về hạ tầng số, vùng lõm sóng, đường truyền và trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã

1.3.1. Nội dung thực hiện: Tổ chức kiểm tra, rà soát hiện trạng hạ tầng mạng, đường truyền, thiết bị đầu cuối tại trụ sở UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các đơn vị trường học, trạm y tế, thôn; khắc phục các khu vực lõm sóng

(thôn Đắc Doa và Tang Tong), khu vực kết nối internet yếu, thiết bị xuống cấp để đề xuất phương án xử lý.

1.3.2. Yêu cầu kết quả: Có danh mục cụ thể các điểm nghẽn về hạ tầng số, thiết bị và đường truyền; ưu tiên khắc phục các điểm ảnh hưởng trực tiếp đến xử lý công việc, dịch vụ công trực tuyến và hỗ trợ người dân tại các thôn.

1.3.3. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội.

1.3.4. Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND&UBND xã, các cơ quan đơn vị thuộc UBND xã; Tổ công nghệ số cộng đồng; doanh nghiệp viễn thông và điện lực trên địa bàn.

1.3.5. Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước ngày 30/9/2026.

1.4. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

1.4.1. Nội dung thực hiện: Rà soát quy trình tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả thủ tục hành chính; đẩy mạnh nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, số hóa thành phần hồ sơ và kết quả giải quyết; hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số cá nhân và các nền tảng số thiết yếu.

1.4.2. Yêu cầu kết quả: Duy trì tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính ở mức cao; giảm hồ sơ quá hạn; tăng tỷ lệ người dân thực hiện thủ tục trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu đã có.

1.4.3. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

1.4.4. Cơ quan phối hợp: Công an xã, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã, Tổ công nghệ số cộng đồng, các thôn.

1.4.5. Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên; sơ kết, đánh giá hằng tháng trong thời gian triển khai Kế hoạch 100 ngày.

1.5. Làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính

1.5.1. Nội dung thực hiện: Rà soát, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức; dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai, an sinh xã hội và các dữ liệu liên quan phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, thống nhất và tái sử dụng được.

1.5.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã; phòng Kinh tế thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.5.3. Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/11/2026 và theo lộ trình hướng dẫn của cấp trên.

1.6. Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân

1.6.1. Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán số, chữ ký số cá nhân, sở sức khỏe điện tử, kỹ năng phòng chống lừa đảo trên không gian mạng; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, trường học và các lực lượng tình nguyện tại thôn.

1.6.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa – Xã hội; Công an xã; Ban Cán sự các Thôn; Tổ công nghệ số cộng đồng các Thôn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.6.3. *Thời gian hoàn thành*: Thường xuyên; cao điểm trong thời gian 100 ngày thực hiện Kế hoạch.

2. Các nhiệm vụ phối hợp thực hiện

2.1. *Phối hợp trong xử lý điểm nghẽn về hạ tầng số, dữ liệu số, an toàn thông tin và dịch vụ công trực tuyến*

2.1.1. *Cơ quan thực hiện*: Ủy ban nhân dân xã.

2.1.2. *Cơ quan phối hợp*: Sở Khoa học và Công nghệ và các sở ngành liên quan.

2.1.2. *Thời gian hoàn thành*: trong tháng 9/2026.

2.2. *Phối hợp lập Bản đồ cấp độ an ninh mạng cho các hệ thống số của xã*

2.2.1. *Cơ quan chủ trì*: Công an xã.

2.2.2. *Cơ quan phối hợp*: UBND xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.2.3. *Thời gian hoàn thành*: Trước ngày 30/9/2026 (theo lộ trình triển khai của Bộ Công an; Công an tỉnh).

2.3. *Phối hợp kiểm tra, đánh giá hệ thống mạng gửi, nhận, xử lý và lưu trữ văn bản mật của khối Chính quyền trên địa bàn xã*

2.3.1 *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng HĐND&UBND xã.

2.3.2. *Cơ quan phối hợp*: Phòng Văn hóa – Xã hội, Công an xã.

2.3.3. *Thời gian hoàn thành*: Trước ngày 30/8/2026 (theo lộ trình triển khai của Bộ Công an, Công an tỉnh)

2.4. *Hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức toàn xã, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, phối hợp thực hiện kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu đảng viên*

2.4.1. *Cơ quan chủ trì*: UBND xã; Phòng Văn hóa – Xã hội.

2.4.2. *Cơ quan phối hợp*: Ban Xây dựng Đảng; Công an xã.

2.4.3. *Thời gian hoàn thành*: Trước ngày 30/11/2026 (theo lộ trình triển khai của Trung ương, tỉnh).

2.5. *Phối hợp vận hành bảng theo dõi tiến độ 100 ngày làm việc; hằng tháng công khai các nhiệm vụ chậm tiến độ, cơ quan chậm tiến độ*

2.5.1. *Cơ quan chủ trì*: Văn phòng HĐND&UBND xã.

2.5.2. *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã.

2.5.3. *Thời gian hoàn thành*: Theo lộ trình triển khai của Trung ương, tỉnh.

2.6. *Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ*

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã chủ trì:

+ Đảm bảo 100% hồ sơ được tiếp nhận, cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

+ Rà soát quy định nội bộ, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính để tái cấu trúc quy trình trên môi trường điện tử.

+ Thực hiện số hóa hồ sơ, trả kết quả điện tử, thanh toán trực tuyến và tái sử dụng dữ liệu đối với các thủ tục đủ điều kiện (chuẩn hóa trước 30/9/2026).

- Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì: Đôn đốc cán bộ xử lý 100% văn bản, hồ sơ công việc không mật trên môi trường điện tử, ký số đúng thẩm quyền, hạn chế tối đa sử dụng bản giấy.

2.7. Chuẩn hóa dữ liệu chuyên ngành và phát triển kinh tế số, xã hội số

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã: Chủ trì rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai, an sinh xã hội theo đúng lộ trình (hoàn thành trước 30/11/2026).

- Phòng Kinh tế chủ trì: Hỗ trợ hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận thương mại điện tử, thanh toán số, hóa đơn điện tử, mã QR (trước 30/11/2026).

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì: Triển khai nền tảng số trong y tế, giáo dục, an sinh xã hội; hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ tiện ích số an toàn. Kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng (trước 15/8/2026).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; Trưởng các thôn

- Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, khẩn trương xác định rõ nội dung công việc, tiến độ, sản phẩm đầu ra, trách nhiệm của từng cá nhân; tổ chức thực hiện hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực tế.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các thôn phải xác định phát triển, hoàn thiện hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số, kỹ năng số và bảo đảm an toàn thông tin là trách nhiệm chính trị của mình; **tuyệt đối không được có tư tưởng trông chờ, ỷ lại**; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; trường hợp vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thủ trưởng các cơ quan đơn vị được phân công nhiệm vụ tại Kế hoạch này, phải chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và sản phẩm thực tế.

- Thường xuyên cập nhật tiến độ, minh chứng lên hệ thống theodoing.dcs.vn hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của UBND xã để tổng hợp, báo cáo cấp trên. Tránh tình trạng báo cáo tỷ lệ hoàn thành nhưng thiếu sản phẩm và minh chứng.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức xã triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- Công an xã;
- BCH Quân sự xã;
- Viettel Sơn Tây (p/hợp);
- VNPT Sơn Tây (p/hợp);
- Cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban cán sự các Thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Phạm Hồng Khuyến